

Số: 34/2024/QĐST- DS

*Mang Thít, ngày 29 tháng 11 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 173/2024/TLST-DS, ngày 25 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Công T, sinh năm 1977.

Địa chỉ cư trú ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Tấn P, sinh năm 1976

Địa chỉ cư trú Đường C, Khóm D, thị trấn C, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967.

Địa chỉ cư trú ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Công T số tiền 263.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi ba triệu đồng); trong đó tiền vốn vay là 250.000.000 đồng (hai trăm năm chục triệu đồng) và tiền lãi là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn Đ tự nguyện đồng ý chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.575.000 đồng (sáu triệu năm trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Nguyên đơn bà Nguyễn Công T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.926.000 đồng (sáu triệu chín trăm hai mươi sáu ngàn đồng ) theo biên lai thu tiền số 0006041 ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Mang Thít;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trương Tấn Đồng**